



DRAGON CAPITAL

# PHIẾU ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ (DÀNH CHO CÁ NHÂN) ACCOUNT OPENING APPLICATION FORM (FOR INDIVIDUAL)

AO27DECV1

Số tài khoản giao dịch CCQ mở  
Account no.

Số tham chiếu  
Ref. No.

Vui lòng điền thông tin bằng chữ **IN HOA** và **MỰC ĐEN / XANH** vào ô màu xám - Please complete this form in **BLOCK CAPITAL** and **BLACK / BLUE INK** into the grey area.  
Những trường thông tin có dấu "\*" là trường thông tin bắt buộc - Fields marked with "\*" are compulsory and need to be completed.

## I. Thông tin Nhà đầu tư - Investor Details

1. Tên đầy đủ của Nhà Đầu Tư* Full name of the Investor*	<input type="text"/>		
2. Ngày tháng năm sinh* Date of birth*	<input type="text"/>	Giới tính* Gender*	Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/> Male Female
3. Quốc tịch* Nationality*	<input type="text"/>		
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu* ID/passport No.*	<input type="text"/>		
	Ngày cấp* Issuing date*	Nơi cấp* Issuing place*	
5. Nghề nghiệp* Job*	<input type="checkbox"/> Nhân viên văn phòng Office staff	<input type="checkbox"/> Điều hành doanh nghiệp Executive of enterprises	
	<input type="checkbox"/> Tự doanh/ Chủ doanh nghiệp Business owners	<input type="checkbox"/> Hành nghề tự do Freelancers	
	<input type="checkbox"/> Sinh viên Student	<input type="checkbox"/> Công nhân Worker	
	<input type="checkbox"/> Không làm việc Unemployed	<input type="checkbox"/> Nội trợ Housewife	
6. Chức vụ* Title*	<input type="checkbox"/> Nhân viên Staff	<input type="checkbox"/> Quản lý, điều hành doanh nghiệp Manager, executive	
	<input type="checkbox"/> Chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh Enterprise, household business's owner	<input type="checkbox"/> Không áp dụng Not applicable	
7. Thu nhập hàng tháng* Monthly income*	<input type="checkbox"/> Dưới 50 triệu VNĐ Less than VND50mil	<input type="checkbox"/> Từ 50 triệu đến dưới 100 triệu VNĐ From VND50mil to less than VND100mil	
	<input type="checkbox"/> Từ 100 triệu đến dưới 200 triệu VNĐ From VND100mil to less than VND200mil	<input type="checkbox"/> Từ 200 triệu đến dưới 300 triệu VNĐ From VND200mil to less than VND300mil	
	<input type="checkbox"/> Từ 300 triệu đến dưới 400 triệu VNĐ From VND300mil to less than VND400mil	<input type="checkbox"/> Từ 400 triệu đến dưới 500 triệu VNĐ From VND400mil to less than VND500mil	
	<input type="checkbox"/> Từ 500 triệu trở lên From VND500mil or more		
8. Nguồn vốn đầu tư* Sources of investment fund*	<input type="checkbox"/> Lương Salary	<input type="checkbox"/> Thường Bonus	
	<input type="checkbox"/> Chuyển nhượng bất động sản Sale of real property	<input type="checkbox"/> Thừa kế Inheritance	
	<input type="checkbox"/> Lợi nhuận/thu nhập từ mua bán/ chuyển nhượng chứng khoán Profits/proceeds from trading/ transfer of securities		
	<input type="checkbox"/> Lợi nhuận được chia từ việc đầu tư vào các công ty khác Distributed profits from investment in other companies		
	<input type="checkbox"/> Lợi nhuận từ kinh doanh Profits from doing business		
	<input type="checkbox"/> Chuyển nhượng cổ phần/phần vốn góp/dự án đầu tư/hoạt động kinh doanh Assignment of shares/capital contribution/investment project/business		
9. Mã số thuế tại Việt Nam Vietnamese Tax ID	<input type="text"/>		
10. Thông tin liên hệ/ Contact Details			
Số điện thoại* Phone No.*	<input type="text"/>	Số Fax Fax No.	<input type="text"/>
Địa chỉ email* Email address*	<input type="text"/>		

- Thông tin thêm dành cho Nhà đầu tư trong nước  
*Additional information in case of domestic investor*

Địa chỉ đăng ký thường trú\*  
*Permanent residential address\**

Địa chỉ cư trú hiện tại\*  
*Current residential address\**

Địa chỉ liên lạc\*  
*Contact address\**

- Thông tin thêm dành cho Nhà đầu tư nước ngoài  
*Additional information in case of foreign investor*

Số thị thực nhập cảnh\*  
*Visa No.\**

Mã số giao dịch chứng khoán\*  
*Securities trading code\**

Địa chỉ cư trú tại nước ngoài\*  
*Residential address in foreign country\**

Địa chỉ đăng ký cư trú tại Việt Nam\*  
*Registered address in Vietnam\**

Địa chỉ cư trú ở quốc gia mang quốc tịch còn lại (nếu có từ 2 quốc tịch trở lên)\*  
*Residential address at the other country of nationality (in case of investors holding multiple citizenship)\**

Địa chỉ liên lạc\*  
*Contact address\**

11. Người được ủy quyền/ *Authorized person*

Nhà đầu tư có ủy quyền cho cá nhân/ tổ chức nào hay không?\*  
*Does the Investor authorize any individual/ organisation?\**

Có  
Yes

Không  
No

Nếu CÓ, vui lòng cung cấp thông tin Người được ủy quyền tại Phụ lục 1  
*If YES, please provide information of the Authorized person in Appendix 1.*

## II. Phòng chống Rửa tiền và FATCA – Anti Money Laundering (AML) and FATCA

### THÔNG TIN LIÊN QUAN QUY ĐỊNH PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN – AML related information

#### 1. Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị

*Foreign Political Exposed Person*

Nhà đầu tư có phải là Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị<sup>(1)</sup> hoặc Người Có Liên Quan của Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị<sup>(2)</sup> không?  Có / Yes  Không / No

*Is the investor a Foreign Political Exposed Person<sup>(1)</sup> or a Related Person of Foreign Political Exposed Person<sup>(2)</sup>?*

<sup>(1)</sup> **Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị/ Foreign Political Exposed Person:** là người giữ chức vụ cấp cao trong các cơ quan, tổ chức nước ngoài và tổ chức quốc tế / *an individual holding prominent position in foreign agencies, organizations or international organizations.*

<sup>(2)</sup> **Người Có Liên Quan của Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị/ Related Person of Foreign Political Exposed Person:** là cá nhân rơi vào một trong những trường hợp sau / *an individual falling into one of the following circumstances:*

- Là cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị  
*Parents, spouse, children, brother, sister of a Foreign Political Exposed Person*
- Là đồng sở hữu với Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị của một hoặc nhiều pháp nhân, thỏa thuận pháp lý; hoặc  
*Co-owner with a Foreign Political Exposed Person in one or more institutions or agreements; or*
- Là chủ sở hữu hưởng lợi của một hoặc nhiều pháp nhân, thỏa thuận pháp lý do Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị sở hữu  
*Ultimate Beneficiary Owner of one or more institutions or agreements owned by a Foreign Political Exposed Person*

Nếu **CÓ**, vui lòng nêu cụ thể và cung cấp thêm tài liệu theo yêu cầu của DCVFM  
*If YES, please specify details and provide supporting documents at DCVFM's request.*

#### 2. Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi

*Ultimate Beneficiary Owner*

Nhà đầu tư có Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi<sup>(3)</sup> nào không?  Có / Yes  Không / No

*Does the Investor have any Ultimate Beneficiary Owner<sup>(3)</sup>?*

<sup>(3)</sup> **Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi/ Ultimate Beneficiary Owner:** là (i) cá nhân sở hữu thực tế tài khoản, hoặc (ii) cá nhân chi phối hoạt động tài khoản, thay vì nhà đầu tư / *being the individual (i) actually holding account, or (ii) controlling account's operation, instead of the Investor.*

Nếu **CÓ**, vui lòng cung cấp thông tin Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi tại Phụ lục 2  
*If YES, please provide information of the Ultimate Beneficiary Owner in Appendix 2*

**3. Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi có liên quan đến Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị***Ultimate Beneficiary Owner in relation to Foreign Political Exposed Person*

Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi của nhà đầu tư có phải là Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị hoặc Người Có Liên Quan của Cá Nhân Nước Ngoài Có Ảnh Hưởng Chính Trị không?\*

 Có / Yes Không / No

*Is the Investor's Ultimate Beneficiary Owner a Foreign Political Exposed Person or a Related Person of Foreign Political Exposed Person?\**

Nếu **CÓ**, vui lòng nêu cụ thể và cung cấp thêm tài liệu theo yêu cầu của DCVFM  
*If YES, please specify details and provide supporting documents at DCVFM's request.*

**4. Người nhận ủy thác***Authorized person*

Nhà đầu tư có phải là người nhận ủy thác của bất kỳ tổ chức/ cá nhân nào ở nước ngoài?\*

 Có / Yes Không / No

*Is the investor is authorized by any foreign entity/ individual?\**

Nếu **CÓ**, vui lòng cung cấp thông tin tổ chức/ cá nhân ủy thác  
*If YES, please declare the information of the authorizer.*

Họ và Tên  
*Full name*

Hộ chiếu/ Số GCNĐKDN  
*Passport/Incorporation No*

Địa chỉ  
*Address*

Điện thoại  
*Phone number*

**THÔNG TIN FATCA - FATCA information**

1. Nhà đầu tư là công dân Mỹ, đối tượng cư trú tại Mỹ, đối tượng phải khai thuế tại Mỹ <sup>(4)\*</sup>

*Investor is a United States ("US") citizen, resident, or taxpayer under the US law <sup>(4)\*</sup>*

Nếu **CÓ**, vui lòng điền mẫu đơn W9 cho khách hàng cá nhân và cung cấp Mã số thuế Mỹ.  
*If YES, please fill out Form W9 for individual client and provide your US tax code.*

 Có / Yes Không / No

2. Nhà đầu tư không là công dân Mỹ, đối tượng cư trú hoặc đối tượng phải khai thuế tại Mỹ, nhưng có Dấu hiệu nhận biết Mỹ <sup>(5)\*</sup>

*Investor is a non-US citizen, resident or taxpayer under the US law, but has US indicia <sup>(5)\*</sup>*

Nếu **CÓ**, vui lòng điền mẫu đơn W-8BEN.

*If YES, please fill out Form W-8BEN*

 Có / Yes Không / No

<sup>(4)</sup> **Đối tượng cư trú tại Mỹ/ US resident:** bao gồm đối tượng có thẻ xanh hoặc cá nhân lưu trú tại Mỹ ít nhất 31 ngày trong năm hiện tại và 183 ngày trong giai đoạn 3 năm bao gồm năm hiện tại và 2 năm liền kề trước đó / includes either a permanent resident card ("green card") holder or someone who was physically present in the US for at least 31 days during the current year and 183 days during the 3 year period that includes the current year and 2 preceding years.

<sup>(5)</sup> **Dấu hiệu nhận biết Mỹ/ US indicia:** Nhà Đầu Tư có một trong các dấu hiệu sau: nơi sinh tại Mỹ, địa chỉ nhận thư hoặc địa chỉ thường trú tại Mỹ, số điện thoại liên lạc tại Mỹ, có chỉ định định kỳ chuyển khoản vào một/các tài khoản tại Mỹ hay định kỳ nhận tiền từ một/các tài khoản mở tại Mỹ, có ủy quyền còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Mỹ, có địa chỉ nhận thư hộ hoặc giữ thư tại Mỹ / Includes one of the following indicators: US birth place; US residence address or US correspondence address; US telephone number; standing instructions to transfer funds to an account maintained in the US; a power of Attorney or signatory authority granted to a person with a US address; an "in care of" address or "hold mail" address in the US.

Nhà Đầu Tư cam kết hoàn tất và cung cấp bộ tài liệu FATCA bao gồm mẫu đơn W9 hoặc W-8BEN và/hoặc các tài liệu chứng minh theo yêu cầu của ĐLPP trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký Phiếu Đăng Ký Mở Tài Khoản, hoặc trước khi Nhà Đầu tư thực hiện bất kỳ giao dịch nào, tùy thuộc vào thời gian nào đến sớm hơn.

*The Investor undertakes to complete and provide FATCA documentations including Form W9 or W-8BEN and/or other documentation required by Distribution Agent within 90 days of signing this Account Opening Form or prior to any trading transactions being conducted by Investor, whichever is earlier.*

**Cho mục đích tuân thủ các yêu cầu về rà soát khách hàng của FATCA, Nhà Đầu Tư, theo đây, (i) đồng ý cho ĐLPP truy cập và báo cáo thông tin về các tài khoản của Nhà đầu tư cho Sở thuế vụ Mỹ (IRS) hoặc cơ quan có thẩm quyền, theo yêu cầu áp dụng và (ii) cam kết sẽ ngay lập tức cập nhật cho ĐLPP bất kỳ thay đổi nào đối với các thông tin FATCA mà Nhà Đầu tư đã cung cấp cho ĐLPP.**

*For the purpose of FATCA compliance, Investor, hereby, (i) grants full permission to Distribution Agent to have access to and report Investor's account information to the US Internal Revenue Services (IRS) or to competent authorities as required, and (ii) undertakes to immediately update Distribution Agent with any changes to FATCA related information that Investor has provided to Distribution Agent.*

**III. Thanh toán tiền bán CCQ / Thông tin tài khoản ngân hàng - Payment of Redemption Proceeds / Bank Account Details**

**Tôi yêu cầu toàn bộ tiền bán chứng chỉ quỹ được chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản ngân hàng do tôi chỉ định như sau. Yêu cầu này được áp dụng cho tất cả các chứng chỉ quỹ tại bất kỳ thời điểm bán nào\*:**

*I request that all proceeds of redemption of fund certificates shall be paid directly to the following bank account as designated by me. This instruction applies to all fund certificates at any time of redemption\*:*

Tên chủ tài khoản - Bank account holder

Số tài khoản - Bank account number

Tại Ngân hàng - Bank name

Chi nhánh - Branch

*Lưu ý: Chủ tài khoản ngân hàng phải chính là Nhà đầu tư đã đăng ký ở phần (I)  
Bank account holder must be the investor registered in part (I)*

#### IV. Hình thức nhận kết quả và sao kê giao dịch - Form of receiving the trading results and account statement

Tôi đồng ý nhận kết quả giao dịch, sao kê tài khoản, thông báo về các dịch vụ liên quan đến tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ của Tôi và thông tin về các hoạt động của quỹ qua tin nhắn điện thoại, hoặc thư điện tử, và hoặc thông báo trên ứng dụng DragonX, hoặc bất kỳ hình thức thông tin liên lạc nào khác do DCVFM có quyền chủ động quyết định vào từng thời điểm.

I agree to receive information on trading results, account statements, services related to my fund trading account and information on any activities of Funds via SMS message, or email, or notification on Dragon X application, or any other form of communication as decided by DCVFM from time to time.

#### V. Đầu tư định kỳ - Periodic investment

Đầu tư định kỳ là một chương trình giúp Nhà đầu tư đạt được mục tiêu tài chính trong tương lai thông qua hoạt động đầu tư chứng chỉ quỹ một cách đều đặn, có kỷ luật với một khoản tiền định kỳ và tần suất đầu tư linh hoạt.

Periodic investment is an investment feature that helps investors achieve future financial goals through regular and disciplined subscription of fund certificates with a periodic amount of money and a flexible subscription frequency.

Lưu ý/ Note:

Để kích hoạt Đầu tư định kỳ sau khi đăng ký, Nhà đầu tư cần đăng nhập ứng dụng DragonX để chọn loại quỹ cần đầu tư, và tần suất đầu tư tương ứng, đặt lệnh và thực hiện xác thực 2 bước (2FA).

To activate the periodic investment feature after registration, the investor needs to log into the DragonX application to choose the fund(s) to which the periodic investment applies and investment frequency, place subscription orders and complete 2-factor authentication steps (2FA).

Trong mỗi kỳ giao dịch tiếp theo, lệnh mua chứng chỉ Quỹ theo định kỳ sẽ được hệ thống tự động khởi tạo tương ứng với khoản tiền hợp lệ mà Quý nhận được từ Nhà đầu tư.

Với mỗi kỳ giao dịch theo tần suất mà nhà đầu tư đã đăng ký, chỉ có một lệnh mua được tự động khởi tạo.

Ngày Thanh Toán Định Kỳ (NTT) là ngày Quỹ nhận được khoản tiền đầu tư định kỳ từ nhà đầu tư vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát và NTT có thể là bất kỳ ngày làm việc nào trong khoảng thời gian của tần suất định kỳ đã đăng ký.

For each of subsequent trading periods after the activation of periodic investment feature, a subscription order of the fund(s) that the investor has activated for periodic investment will be automatically generated by the system corresponding to the amount that the relevant fund(s) receives from the investor.

For each trading period corresponding to the investment frequency chosen by the investor, only one subscription order is automatically generated.

Periodic payment date is the date on which the relevant fund(s) credit the investment amount of money from the investor into its account at the Custodian Bank, which can be any business day within the registered investment frequency.

#### VI. Phần dành riêng cho Đại lý phân phối - For Distribution agent only

##### A. Đại lý phân phối Distribution agent

- Tên đại lý  
Distributor name
- Mã Đại lý phân phối  
Distribution agent code
- Số GCN ĐKKD  
Business license No.  
Ngày cấp  
Issuing date
- Thông tin liên hệ/ Contact Information  
Địa chỉ trụ sở chính  
Headquarter address  
Địa chỉ địa điểm phân phối  
Distribution agent address
- Người đại diện pháp luật (dành cho ĐLPP là pháp nhân)/ Legal Representative (for institutional distribution agents)  
Họ tên người đại diện  
Full name  
Chức vụ  
Title  
Điện thoại bàn/ di động  
Phone number

##### B. Nhân viên phân phối Staff of Distribution Agent

- Tên nhân viên  
Full name
- Mã nhân viên  
Agent ID code
- Số chứng chỉ hành nghề  
Brokerage certificate
- Ngày cấp  
Issuing date
- Địa chỉ liên lạc  
Mailing address

## VII. Cam kết của nhà đầu tư và Chữ ký - Declaration, Acknowledgement and Signature of the Investor

### CAM KẾT CHUNG - General Acknowledgement and Declaration

- Tôi đã được cung cấp tất cả các tài liệu cấu thành của các Quỹ (bao gồm cả các bản cáo bạch của các Quỹ) ("Tài liệu Quỹ") và xác nhận rằng tôi đã đọc các Tài liệu Quỹ trước khi lập Phiếu đăng ký này. Tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của Tài liệu Quỹ (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và đề nghị Công ty Cổ phần quản lý quỹ Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) và các bên liên quan khác của Quỹ (chẳng hạn: ngân hàng giám sát, tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng hoặc đại lý phân phối) ghi nhận tôi là chủ sở hữu của các chứng chỉ Quỹ mà tôi sở hữu vào Sổ đăng ký nhà đầu tư của Quỹ.  
*I have been provided with all constitutional documents of the Funds (including the prospectuses of the Funds) ("Fund Documents") and acknowledge that I have read and fully understand the Fund Documents of the Funds before submitting this application. I undertake to comply strictly with all provisions of the Fund Documents of the Funds (as amended from time to time) and I apply to Dragon Capital VietFund Management (DCVFM) and other relevant parties of the Funds (such as custodian/ transfer agent/ distribution agent) to register me as the holder of the fund certificates in the Register(s) of Investors of the Funds*
- Tôi thừa nhận rằng có những rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào các Quỹ (bao gồm cả các rủi ro được nêu rõ trong các Tài liệu Quỹ) và rằng các thông tin trong các Tài liệu Quỹ được đưa ra nhưng chưa tính đến các mục tiêu, tình hình tài chính, nhu cầu và hoàn cảnh cá nhân của tôi.  
Tôi xác nhận rằng, trước khi đưa ra bất kỳ quyết định đầu tư nào, tôi sẽ xem xét việc đầu tư có phù hợp với tôi hay không, tìm các tư vấn độc lập nếu cần thiết mà các tư vấn này được đưa ra dựa trên hoàn cảnh của tôi, và cân nhắc kỹ tình hình tài chính của tôi. Tôi xác nhận rằng, bằng việc thực hiện bất kỳ hoạt động đầu tư/giao dịch nào: (i) tôi đã đọc, đã hiểu rõ, và chấp nhận các rủi ro được nêu trong các Tài liệu Quỹ, và (ii) DCVFM, người quản lý, giám đốc, người lao động và nhân viên của DCVFM sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tôi cho các rủi ro liên quan đến các quyết định đầu tư/giao dịch của tôi.  
*I acknowledge that there are risks associated with investment in the Funds (including those highlighted in the Fund Documents) and that the information in the Fund Documents does not take into account my individual objectives, financial situation, needs or circumstances.*  
*I confirm that, before making any investment decision, I will consider whether the investment is appropriate for me, obtain independent advice tailored to my circumstances if necessary, and consider my financial situation cautiously. I confirm that, by making any investment/transaction: (i) I have read, fully understood, and accept the risks set out in the Fund Documents; and (ii) DCVFM, its officers, directors, and employees shall have no liability to me for any risks in connection to my investment decisions and transactions*
- Tôi muốn đầu tư vào chứng chỉ Quỹ ở mức giá tại ngày định giá/ngày giao dịch của chứng chỉ Quỹ và cam kết thanh toán tiền trước cho việc đầu tư đó. Ngay sau ngày định giá/ngày giao dịch, giá mỗi chứng chỉ Quỹ và kết quả giao dịch sẽ được thông báo đến tôi bằng hình thức mà tôi đã chọn.  
*I wish to invest in the Fund(s) Certificates at the relevant prices determined on the relevant valuation/trading day and undertake to pay for such investment in advance. Immediately after the relevant valuation/trading day, the price of each fund certificate and the trading result will be notified to me via the notification method that I have chosen.*
- Tôi xác nhận rằng DCVFM chỉ cung cấp các điều kiện cần thiết để cho phép tôi thực hiện việc đăng ký mua, bán, chuyển đổi và huỷ giao dịch của chứng chỉ quỹ.  
*I acknowledge that DCVFM shall only provide necessary conditions that enable me to subscribe, redeem, convert and cancel trading orders of the fund certificates.*
- Tôi xác nhận rằng DCVFM chỉ cung cấp dịch vụ ở mục (4) như trên cho tôi, và không cung cấp các khuyến nghị/ tư vấn đầu tư cho quyết định đầu tư vào chứng chỉ Quỹ của tôi. Tôi xác nhận và đồng ý rằng DCVFM, các nhân viên, giám đốc và đại lý phân phối được chỉ định của DCVFM sẽ không có trách nhiệm pháp lý liên quan đến quyết định đầu tư vào chứng chỉ Quỹ của tôi.  
*I confirm that DCVFM only provides the services set out under point (4) above to me and does not provide any recommendations/investment advice in relation to my decisions on investment in the fund certificates. I also acknowledge and agree that DCVFM and its officers, directors, employees, and authorized distribution agents will have no liability with respect to my decision on investment in the fund certificates.*
- Tôi hiểu rằng "Phiếu đăng ký giao dịch chứng chỉ quỹ mở" này cần được sự chấp nhận của DCVFM và các bên có liên quan của Quỹ.  
*I understand that this "Account opening application form" is subject to acceptance by DCVFM and the relevant parties of the Fund(s).*
- Tôi xác nhận rằng DCVFM có toàn quyền quyết định (không cần đưa ra lý do), sửa đổi mẫu Phiếu đăng ký này theo thời gian.  
*I acknowledge that DCVFM have absolute discretion (without giving reasons), to revise this form from time to time.*
- Tôi cam đoan tôi không phải bị can, bị cáo, người bị kết án hình sự theo quyết định/bản án của Tòa án có thẩm quyền.  
*I confirm that I am not convict nor accused as determined in a decision/judgement of a competent Court.*
- Tôi cam đoan tất cả tiền và tài sản mà tôi đầu tư vào các quỹ do DCVFM quản lý đều có nguồn gốc hợp pháp và không liên quan đến hoặc có nguồn gốc từ bất kỳ hành vi phạm tội nào.  
*I confirm all money and assets that I invest and will invest in funds managed by DCVFM are legally sourced and they are not related to or sourced from any crime.*
- Tôi cam kết thông báo bằng văn bản cho DCVFM trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào đối với thông tin đã được tôi cung cấp ở đây.  
*I hereby undertake to notify DCVFM of any change to the information provided herein by giving written notice to DCVFM.*
- Tôi xin cam đoan rằng tất cả các thông tin được đưa ra trong Phiếu đăng ký này và tất cả các tài liệu cung cấp kèm theo Phiếu đăng ký này là đúng sự thật và chính xác. Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của tất cả các thông tin đã được đưa ra trong Phiếu đăng ký này và tất cả các tài liệu cung cấp kèm theo.  
*I hereby declare that all information given in this form and all documents provided to support this application are true and accurate. I am liable for the accuracy and truthfulness of all information given in this form and all documents provided to support this application.*

### ĐIỀU KHOẢN VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN - Terms and Conditions on Personal Data Protection

- Các thông tin do tôi cung cấp tại phiếu mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ này và tại các tài liệu khác do tôi cung cấp vào từng thời điểm bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định pháp luật ("Dữ liệu Cá nhân").  
*Information that I provided under this account opening form or any other documents from time to time include basic personal data and sensitive personal data in accordance with applicable laws ("Personal Data").*
- DCVFM được quyền (i) thu thập, lưu trữ, sử dụng, xử lý Dữ liệu Cá nhân, (ii) chia sẻ, tiết lộ Dữ liệu Cá nhân cho các bên cung cấp dịch vụ và đối tác của DCVFM (ví dụ ngân hàng giám sát, đại lý chuyển nhượng) để các bên này xử lý Dữ liệu Cá nhân, và (iii) chuyển Dữ liệu Cá nhân ra nước ngoài để xử lý cho mục đích sau đây:  
*DCVFM has the rights to (i) collect, store, use, process the Personal Data, (ii) share and disclose the Personal Data to its vendors, service providers, partners (eg. custodian banks, transfer agents) for processing by such vendors/service providers and (iii) transfer such Personal Data abroad for processing for the following purposes:*
  - DCVFM cung cấp dịch vụ quản lý quỹ  
*DCVFM's provision of fund management services,*
  - thực hiện và xử lý lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ/chỉ thị đầu tư của tôi,  
*processing my trade orders/investment instructions,*
  - chăm sóc khách hàng,  
*performance of customer care services,*
  - cung cấp thông tin về các quỹ do DCVFM quản lý, và  
*provision of information on funds managed by DCVFM, and*
  - các mục đích hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.  
*other lawful purposes in accordance with applicable laws.*

3) Tôi thừa nhận rằng việc DCVFM và các bên cung cấp dịch vụ của DCVFM xử lý Dữ liệu Cá nhân là cần thiết để (i) DCVFM mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ cho tôi, (ii) DCVFM thực hiện các lệnh giao dịch chứng chỉ quỹ/chỉ thị đầu tư của tôi, và (iii) DCVFM tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý mà DCVFM phải thực hiện theo quy định pháp luật.

*I acknowledge that the processing of Personal Data by DCVFM and its vendors, service providers and partners is necessary for DCVFM to (i) open trading account for me, (ii) process my trade orders, and (iii) comply with its legal obligations in accordance with applicable laws.*

4) Các Dữ liệu Cá nhân được xử lý bởi DCVFM và các bên cung cấp dịch vụ của DCVFM có thể bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định của pháp luật.

*Personal Data to be processed by DCVFM and its vendors/service providers/partners may include sensitive personal data in accordance with the law.*

5) Tôi theo đây đề nghị, đồng ý, và thừa nhận rằng, DCVFM sẽ cung cấp thông tin của tôi, kết quả đầu tư, các lệnh giao dịch đầu tư của tôi (bao gồm cả các thông tin được cập nhật) liên tục cho [.....] cho mục đích đối chiếu, đánh giá hiệu quả đầu tư mà không cần thêm bất kỳ chấp thuận nào từ phía tôi.

Tôi đồng ý việc bảo mật thông tin của [.....] là trách nhiệm độc lập giữa tôi và [.....] và đồng ý miễn trừ cho DCVFM về trách nhiệm pháp lý khi thực hiện việc cung cấp thông tin này.

*I hereby request, agree, and acknowledge that, DCVFM will provide my information, investment results, and investment transaction orders (including updated information) continuously to [.....] for the purposes of reconciliation and assessment of investment efficiency, without any further approval from me.*

*I agree that the confidentiality of this information of [.....] is an independent responsibility between me and [.....] and agree to release DCVFM from any liability for providing such information provision.*

6) DCVFM, các bên cung cấp dịch vụ và đối tác của DCVFM có quyền xử lý Dữ liệu Cá nhân trong suốt thời gian DCVFM cần để cung cấp dịch vụ cho tôi hoặc trong khoảng thời gian khác theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian DCVFM/bên cung cấp dịch vụ/đối tác của DCVFM thực hiện nghĩa vụ lưu trữ hồ sơ, thông tin theo luật định), tùy thuộc vào thời gian nào lâu hơn.

*DCVFM and its vendors, service providers and partners shall have the rights to retain and process the Personal Data for as long as required for DCVFM to provide services to me or for another period as prescribed by law (including any regulatory period during with DCVFM/its vendors performs their obligations on retention of documents and information as required by law), whichever is longer.*

7) Tôi xác nhận rằng tôi tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật liên quan đến việc cung cấp Dữ liệu Cá nhân cho DCVFM/Quỹ, bao gồm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, và tôi sẽ chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật liên quan đến việc cung cấp này.

*I acknowledge that all personal data provided to DCVFM/ Funds is provided in compliance with applicable laws, including the regulations on protection of Personal Data, and I shall bear all responsibilities as required by laws in relation to this provision.*

8) Tôi sẽ đọc chính sách bảo mật thông tin cá nhân của DCVFM được đăng tải tại trang thông tin điện tử của DCVFM hoặc sẽ liên lạc DCVFM qua các kênh chăm sóc khách hàng của DCVFM nếu tôi có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (bao gồm sự cố hoặc thiệt hại không muốn có khả năng xảy ra trong quá trình xử lý Dữ liệu Cá nhân).

*I shall review the privacy policy of DCVFM made available at its website or contact DCVFM directly via its customer care channels if I have any concerns or questions on any matters related to protection of my Personal Data (including any potential or unexpected incidents or losses during the processing of Personal Data).*

Tôi xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với tất cả các điều khoản về Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân như được nêu trên.\*  
*I confirm that I have read, fully understood and agreed with the above Terms and Conditions on Personal Data Protection.\**

Tôi xác nhận Dữ liệu Cá nhân do tôi cung cấp có thể được dùng để giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ của DCVFM.  
*I confirm that Personal Data provided by me may be used for the purpose of introduction of new services of DCVFM.*

**Nhà đầu tư** (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)  
**Investor** (Signed, stamp, full name)

**Đại diện Công ty Quản lý Quỹ** (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)  
**Representative of Fund Management Company** (Signed, stamp, full name)

Ngày / Date \_\_\_\_ tháng / month \_\_\_\_ năm / year \_\_\_\_

### Chữ ký mẫu của nhà đầu tư Specimen signature of the investor

Chữ ký 1 (ghi rõ họ tên)  
Signature 1 (Full name)

Chữ ký 2 (ghi rõ họ tên)  
Signature 2 (Full name)

### Phần dành cho Đại lý phân phối - For Distribution agent only

Nhân viên giao dịch (Ký, ghi rõ họ tên)  
Receiver (Signed, full name)

Kiểm soát hoặc Đại diện có thẩm quyền của Đại lý phân phối (Ký, ghi rõ họ tên)  
Supervisor or Representative of Distribution agent (Signed, full name)

## VIII. Các lưu ý khác – Other notes

- 1) **Phiếu đăng ký này được thiết kế cho các nhà đầu tư đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng chỉ các Quỹ được quản lý bởi DCVFM. Chứng chỉ quỹ được cung cấp trên cơ sở các thông tin chứa trong các tài liệu cung cấp hiện tại của mỗi Quỹ và những báo cáo thường niên gần nhất, tài khoản và các tài liệu khác (nếu có) được cấp bởi DCVFM. Bất kỳ thông tin cung cấp từ đại diện của đại lý phân phối, nhân viên phân phối hoặc đơn vị khác thì những tài liệu đó chỉ mang tính tham khảo và DCVFM không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về các thông tin này.**  
*This application form is designed for investors to open account for subscribing for and trading fund certificates of the Funds managed by DCVFM (Funds). Fund certificates of each Funds are offered on the basis of the information contained in the documents of such Fund and the latest annual report(s), accounts and such other documents (if any) as may be provided by DCVFM. Any information provided by any dealer, salesman or other persons must be regarded as for reference only and DCVFM shall take no liability for such information.*
- 2) **Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ của nhà đầu tư chỉ được mở theo phiếu đăng ký này và các giao dịch của nhà đầu tư chỉ được thực hiện sau khi thủ tục nhận biết khách hàng và rà soát giao dịch được hoàn tất theo quy định pháp luật.**  
*The trading account of the investor shall be opened in accordance with this application and transactions of the investors shall be processed only after the client identification procedures and transaction screening have been completed in accordance with applicable law.*
- 3) **Cá nhân dưới 18 tuổi không thể mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ theo quy định pháp luật.**  
*An account cannot be opened in the name of any person below the age of 18 in accordance with the law.*
- 4) **Những thông tin được cung cấp như trên cần thiết để tiến hành mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ và hoàn tất thông tin trong Sổ đăng ký Nhà đầu tư của Quỹ. Trong trường hợp nhà đầu tư không cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết này, DCVFM có quyền từ chối mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ.**  
*The information above is required to process your application for opening an account for trading fund certificates and completion of the information in the Register of investors of the relevant Fund. A failure to provide such information may result in your application for opening the account for trading fund certificates being rejected.*
- 5) **DCVFM có quyền từ chối hoặc ngừng cung cấp dịch vụ đăng ký mở tài khoản, mua lại, chuyển đổi hoặc mua/bán chứng chỉ các Quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành.**  
*DCVFM shall reserve the right to reject or to suspend the trading account opening, subscription, redemption, conversion of fund certificates in accordance with applicable law.*
- 6) **Nhà đầu tư có quyền xem sao kê về tài khoản giao dịch của mình bằng cách liên hệ với DCVFM. Nhà đầu tư có quyền thay đổi thông tin đã cung cấp theo Phiếu đăng ký này bằng văn bản gửi đến DCVFM.**  
*The investor is entitled to review the account statement information by liaising with DCVFM. The investor has the right to change the information provided in this form by sending written notice to DCVFM.*
- 7) **Thông tin về tài khoản để thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ mà DCVFM đang quản lý có thể được tìm thấy trong Bản cáo bạch và các tài liệu đính kèm.**  
*Information on the bank accounts for payment of fund certificates of the Funds managed by DCVFM can be located in the prospectus and other enclosed Fund Documents of such Funds.*
- 8) **Giấy đăng ký giao dịch chứng chỉ quỹ mở này được phân phối cùng với những tài liệu phát hành của Quỹ.**  
*This application form is provided together with other issued documents of the Funds.*
- 9) **Hạn mức giao dịch đối với nhà đầu tư mở tài khoản thông qua eKYC tối đa là 100 triệu đồng/tháng. Để nâng hạn mức nhà đầu tư vui lòng liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng tại các chi nhánh/văn phòng của DCVFM để thực hiện các thủ tục liên quan.**  
*The maximum transaction limit for investors opening account via eKYC method is 100 million dong / month. To increase the limit, please contact the customer service department of DCVFM's branches/offices to carry out the necessary procedures.*

## IX. Các hồ sơ cần nộp kèm theo phiếu đăng ký - Required documents

### Hồ sơ Nhà đầu tư cá nhân Individual Investor

- |   |   |   |
|---|---|---|
| 1 | Phiếu đăng ký giao dịch chứng chỉ quỹ mở<br><i>Account Opening Application Form</i>   | <input type="checkbox"/>  |
| 2 | Hợp đồng/Giấy uỷ quyền có công chứng (nếu có)<br><i>Certified Contract/Letter of Attorney (if applicable)</i>   | <input type="checkbox"/>  |
| 3 | Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/hộ chiếu nhà đầu tư và người được uỷ quyền (nếu có)<br><i>Certified Copy of ID Card/Passport of the investor and authorized person (if applicable)</i>   | <input type="checkbox"/>  |
| 4 | Bản sao hợp lệ của CMND/hộ chiếu của Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi<br><i>Certified Copy of ID Card/Passport of Ultimate Beneficiary Owner</i>  | <input type="checkbox"/>  |
| 5 | Giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp (IICA)<br>(dành cho nhà đầu tư nước ngoài) (nếu có)<br><i>The Bank confirmation on opening the Indirect Investment Capital Account (IICA)<br/>(for foreign investors only) (if applicable)</i> | <input type="checkbox"/>  |
| 6 | Giấy xác nhận Mã số giao dịch chứng khoán từ Trung Tâm lưu ký<br>(dành cho Nhà đầu tư nước ngoài)<br><i>Confirmation of Securities Trading Code (STC) from Vietnam Securities<br/>Depository Center (VSD) (for foreign investors only)</i>                          | <input type="checkbox"/>  |
| 7 | Các biểu mẫu liên quan đến khai báo FATCA<br><i>FATCA related documents</i>   | <input type="checkbox"/>  |
| 8 | Yêu cầu xuất hóa đơn phí giao dịch vào cuối mỗi tháng<br><i>Tax invoice for fund certificate trading fee requested at the end of each month</i>   | <input type="checkbox"/> Có<br>Yes <input type="checkbox"/> Không<br>No |

AG027DEC01

## PHỤ LỤC 1/ APPENDIX 1 THÔNG TIN NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN INFORMATION OF AUTHORIZED PERSON

### Người được ủy quyền hợp pháp - Legally Authorized person

Người được ủy quyền hợp pháp được thực hiện các quyền được ủy quyền đã chọn đối với chứng chỉ quỹ của tất cả các Quỹ do Công ty cổ phần quản lý quỹ Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) quản lý.

Legally authorized person can exercise the authorized rights toward all fund certificates of all Funds managed by Dragon Capital Vietfund Management JSC (DCVFM).

1. Họ và tên Người được ủy quyền  
Full name

2. Ngày tháng năm sinh  
Date of birth

Giới tính  
Gender

Nam  Nữ

Quốc tịch  
Nationality

3. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu  
ID/passport No

Ngày cấp  
Issuing date

Nơi cấp  
Issuing place

4. Số điện thoại  
Phone No.

Số Fax  
Fax No.

5. Địa chỉ cư trú hiện tại  
Current residential address

6. Phạm vi ủy quyền sẽ căn cứ vào nội dung của Hợp đồng/Giấy ủy quyền do Nhà đầu tư cung cấp  
The scope of authorization will be based on the content of the Contract/Letter of Attorney provided by the Investor.

Chữ ký mẫu của nhà đầu tư  
Signature of the investor

Chữ ký mẫu của Người được ủy quyền  
Specimen signature of the authorized person

Chữ ký (ghi rõ họ tên)  
Signature 1 (Full name)

Chữ ký 1 (ghi rõ họ tên)  
Signature 1 (Full name)

Chữ ký 2 (ghi rõ họ tên)  
Signature 2 (Full name)



**PHỤ LỤC 2/ APPENDIX 2**  
**THÔNG TIN CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI**  
**INFORMATION OF ULTIMATE BENEFICIARY OWNER**

Mục Item	Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi / Ultimate Beneficiary Owner		
	Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi Ultimate Beneficiary Owner 1	Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi Ultimate Beneficiary Owner 2	Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi Ultimate Beneficiary Owner 3
Họ và tên Full name			
Nghề nghiệp Job			
Chức vụ Title			
Quốc tịch Nationality			
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu ID/ Passport No.			
Ngày cấp Issuing date			
Nơi cấp Issuing place			
Ngày tháng năm sinh Date of birth			
Mã số thuế tại Việt Nam Vietnamese Tax ID			
Điện thoại bàn/ di động Phone number			
Địa chỉ email Email address			
Địa chỉ thường trú Residential address			
Địa chỉ liên lạc Mailing address			
Thông tin thêm đối với Chủ Sở Hữu Hưởng Lợi là người nước ngoài Additional information in case of Ultimate Beneficiary Owner being a non-Vietnamese citizen			
Số thị thực nhập cảnh Visa No.			
Mã số giao dịch chứng khoán Securities trading code			
Địa chỉ đăng ký cư trú tại Việt Nam Registered address in Vietnam			
Địa chỉ cư trú ở quốc gia mang quốc tịch còn lại (đối với cá nhân có từ 2 quốc tịch trở lên) Residential address at the other country of nationality (if the relevant person has 2 or more nationalities)			

**Chữ ký của nhà đầu tư**  
**Signature of the investor**

Chữ ký (ghi rõ họ tên)  
Signature (Full name)